

Số: **195** /2025/QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày **23** tháng **10** năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về quản lý hoạt động của cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu trên tuyến đường thủy nội địa trên địa bàn thành phố Hải Phòng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 48/2014/QH13;

Căn cứ Nghị quyết số 226/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Nghị định số 77/2017/NĐ-CP ngày 03 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định về quản lý, bảo vệ an ninh, trật tự tại cửa khẩu cảng;

Căn cứ Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 54/2022/NĐ-CP ngày 22 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ và Nghị định số 06/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2024 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 18/2025/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ hàng hải, Cảng vụ đường thủy nội địa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 271/TTr-SXD ngày 23 tháng 9 năm 2025, số 8229/SXD-CVĐTND ngày 15 tháng 10 năm 2025;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy định về quản lý hoạt động của cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu trên tuyến đường thủy nội địa trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về quản lý hoạt động của cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu trên tuyến đường thủy nội địa trên địa bàn thành phố Hải Phòng.



Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày **23** tháng 10 năm 2025.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở Xây dựng và Thủ trưởng các Sở, ngành liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu; Giám đốc Cảng vụ Đường thủy nội địa Hải Phòng và các tổ chức, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục KTVB&QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ XD;
- TTTU, TTHĐNDTP;
- Đoàn Đại biểu QH TP;
- Ủy ban MTTQVN thành phố;
- CT, các PCT UBND TP;
- Bộ CHQS thành phố;
- Công an thành phố;
- Sở Tư pháp;
- Công báo thành phố;
- Cổng Thông tin điện tử thành phố;
- Báo và PTTH HP;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- Các phòng: XDCT, NV&KTGS;
- Lưu: VT, H.Hà.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Anh Quân



QUY ĐỊNH

Về quản lý hoạt động của cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu trên tuyến
đường thủy nội địa trên địa bàn thành phố Hải Phòng
(Ban hành kèm theo Quyết định số 195/2025/QĐ-UBND ngày 23 tháng 10 năm 2025
của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định về quản lý hoạt động của cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu trên tuyến đường thủy nội địa quốc gia, tuyến đường thủy nội địa địa phương (sau đây gọi chung là tuyến đường thủy nội địa) trên địa bàn thành phố Hải Phòng, bao gồm: Điều kiện hoạt động đối với cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu; cơ quan quản lý chuyên ngành về đường thủy nội địa đối với cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu trên tuyến đường thủy nội địa trên địa bàn thành phố Hải Phòng; phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn trong vùng nước cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu.

2. Những nội dung không quy định tại Quy định này được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động của cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu trên các tuyến đường thủy nội địa trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp xã.

2. Cảng, bến hàng hóa là cảng, bến thủy nội địa chuyên xếp, dỡ hàng hóa; phục vụ đóng mới, sửa chữa phương tiện thủy hoặc thực hiện các dịch vụ khác (nếu có).

3. Cảng, bến hành khách là cảng, bến thủy nội địa chuyên đưa, đón hành khách lên xuống phương tiện thủy và thực hiện các dịch vụ khác (nếu có).

4. Phương tiện thủy là các loại phương tiện thủy nội địa, tàu biển Việt Nam và phương tiện thủy nước ngoài được phép hoạt động tại Việt Nam.

Điều 4. Điều kiện hoạt động đối với cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu

1. Quy định chung đối với cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu



a) Vùng nước cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu không được chồng lấn với luồng đường thủy nội địa; chiều dài vùng nước cảng, bến thủy nội địa không vượt quá vùng đất tiếp giáp với sông, kênh, rạch được cơ quan có thẩm quyền cấp để xây dựng cảng, bến thủy nội địa;

b) Cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu phải được cơ quan có thẩm quyền công bố hoạt động theo quy định trước khi đưa vào khai thác, sử dụng. Trong quá trình khai thác cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu, chủ đầu tư, người quản lý khai thác phải tuân thủ, chấp hành quy định của pháp luật về giao thông đường thủy nội địa, pháp luật khác có liên quan và những nội dung trong quyết định công bố hoạt động;

c) Các phương tiện, thiết bị xếp, dỡ hàng hóa, thiết bị neo đậu phục vụ hoạt động của cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu phải được bảo đảm an toàn kỹ thuật theo quy định.

2. Đối với cảng hàng hoá

a) Không nằm trong khu vực cấm xây dựng theo quy định của pháp luật; phù hợp với quy hoạch phát triển kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa, quy hoạch của địa phương; vị trí cảng có địa hình, thủy văn ổn định bảo đảm cho phương tiện ra vào an toàn, thuận lợi;

b) Công trình cầu tàu bảo đảm tiêu chuẩn an toàn; luồng vào cảng (nếu có) phải phù hợp với tiêu chuẩn kỹ thuật luồng đường thủy nội địa theo quy định;

c) Lắp đặt báo hiệu đường thủy nội địa theo quy định.

3. Đối với cảng hành khách

a) Bảo đảm các điều kiện quy định tại điểm a, b, c khoản 2 Điều này;

b) Có đường dẫn hoặc cầu dẫn cho người, phương tiện giao thông đường bộ lên xuống an toàn, thuận tiện; có nhà chờ, nội quy cảng và bảng niêm yết giá vé; ban đêm có đèn chiếu sáng cho hành khách lên xuống.

4. Đối với bến hàng hoá

a) Không nằm trong khu vực cấm xây dựng theo quy định của pháp luật; phù hợp với quy hoạch phát triển kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa, quy hoạch của địa phương; vị trí bến có địa hình, thủy văn ổn định bảo đảm cho phương tiện ra vào an toàn, thuận lợi;

b) Kết cấu bến phải bảo đảm an toàn; luồng vào bến (nếu có) phải phù hợp với tiêu chuẩn kỹ thuật luồng đường thủy nội địa theo quy định;

c) Lắp đặt báo hiệu đường thủy nội địa theo quy định.

5. Đối với bến hành khách

- a) Bảo đảm các điều kiện quy định tại điểm a, b, c khoản 4 Điều này;
- b) Có đường dẫn hoặc cầu dẫn cho người, phương tiện giao thông đường bộ lên xuống an toàn, thuận tiện; có nơi chờ, nội quy bến và bảng niêm yết giá vé; ban đêm có đèn chiếu sáng cho hành khách lên xuống.

6. Đối với cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu xếp dỡ, chuyển tải hàng hóa nguy hiểm phải tuân thủ quy định của pháp luật về bảo quản, vận chuyển hàng hóa nguy hiểm.

7. Cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu đã hết thời hạn hoạt động ghi trong quyết định công bố, nếu không được gia hạn hoạt động thì chủ cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu phải tháo dỡ công trình, thiết bị có ảnh hưởng đến an toàn giao thông, rà quét và thanh thải vật chướng ngại trong vùng nước cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu (nếu có) trong thời gian 60 ngày, kể từ ngày hết thời hạn hoạt động.

Điều 5. Cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành về đường thủy nội địa đối với cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu trên tuyến đường thủy nội địa trên địa bàn thành phố Hải Phòng

1. Cảng vụ Đường thủy nội địa Hải Phòng là cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành về đường thủy nội địa đối với cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu trên tuyến đường thủy nội địa trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

2. Phạm vi quản lý của Cảng vụ Đường thủy nội địa Hải Phòng:

a) Cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu trên đường thủy nội địa quốc gia trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

b) Cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu trên đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa quốc gia trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

c) Cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu nằm trên khu vực giao thoa giữa đường thủy nội địa quốc gia và đường thủy nội địa địa phương trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

d) Cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu trên đường thủy nội địa địa phương trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

đ) Cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu trên đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

e) Luồng, tuyến và khu vực quản lý được cấp có thẩm quyền giao.



3. Cảng vụ Đường thủy nội địa Hải Phòng thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của Cảng vụ Đường thủy nội địa thuộc Sở theo quy định tại Thông tư số 18/2025/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ hàng hải, Cảng vụ đường thủy nội địa.

Điều 6. Phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn trong vùng nước cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu

1. Cảng vụ Đường thủy nội địa Hải Phòng có trách nhiệm:

a) Xây dựng phương án và tổ chức thực hiện phương án phòng chống thiên tai; chủ trì hoặc phối hợp với các lực lượng chức năng, chính quyền địa phương tổ chức tìm kiếm, cứu nạn trong vùng nước cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu theo thẩm quyền và quy định pháp luật;

b) Kiểm tra, giám sát thực hiện kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu tại cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu và khu vực quản lý, phương tiện thủy theo quy định.

2. Xử lý tai nạn trong vùng nước cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu

a) Việc cứu người và phương tiện thủy bị tai nạn xảy ra trong vùng nước cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu là nghĩa vụ bắt buộc đối với thuyền trưởng, thuyền viên, người lái phương tiện và các tổ chức, cá nhân đang hoạt động tại cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu.

b) Khi phát hiện tai nạn hoặc nguy cơ xảy ra tai nạn, thuyền trưởng, thuyền viên hoặc người lái phương tiện bị nạn phải lập tức phát tín hiệu cấp cứu theo quy định và tiến hành ngay các biện pháp cứu người, tài sản, đồng thời thông báo cho Cảng vụ Đường thủy nội địa Hải Phòng hoặc Công an, Bộ Chỉ huy quân sự thành phố (hoặc Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng), Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu để có biện pháp xử lý kịp thời.

c) Cảng vụ Đường thủy nội địa Hải Phòng có quyền huy động phương tiện, thiết bị, nhân lực trong khu vực cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu để cứu người, tài sản, phương tiện bị nạn. Các tổ chức, cá nhân liên quan có nghĩa vụ chấp hành lệnh điều động của Cảng vụ Đường thủy nội địa Hải Phòng để cứu người, tài sản, phương tiện bị nạn.

d) Trường hợp phương tiện bị chìm đắm, sau khi cứu người, tài sản, thuyền trưởng hoặc người lái phương tiện bị đắm phải đặt báo hiệu theo quy định, tổ chức cảnh báo và báo cáo ngay cho chủ phương tiện để tiến hành trục vớt. Việc xử lý phương tiện, tài sản chìm đắm tại vùng nước cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu áp dụng theo quy định của Chính phủ về xử lý tài sản chìm đắm trên đường thủy nội địa./.